

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày: 25/6/2024.**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhân.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trương.

2. Ông Võ Văn Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Giàu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tân – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành – tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 01/01/1975, tại quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: số 24, Khu vực An Hưng, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở hiện nay: ấp Phước Long, xã Đông Phước A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn N (đã chết); Họ tên mẹ: Lê Thị H (đã chết); Họ tên vợ: Võ Thị Cẩm T, sinh năm: 1975; Con ruột: 02 người, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2009; Anh, chị, em ruột: Có 10 người, lớn đã chết (không rõ năm sinh), nhỏ sinh năm 1980; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị khởi tố vào ngày 10 tháng 01 năm 2024 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Tấn T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp 6, xã Long Trị A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 05/9/2023 Nguyễn Thanh T, điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 95C-021.64 của Bưu điện huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang nơi Tuấn đang làm tài xế để giao hàng thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an huyện Châu Thành kiểm tra, phát hiện vi phạm không thắt dây an toàn khi điều khiển xe ô tô trên đường và không có giấy phép lái xe theo quy định. Ngày 06/9/2023 Nguyễn Thanh T đến gặp Nguyễn Tấn T, là tài xế chở hàng cho Bưu điện tỉnh Hậu Giang, T nói với T việc bị giữ xe ô tô do lỗi không có giấy phép lái xe do bị mất trước đó nên nhờ T tìm chỗ mua để giải quyết công việc. Sau đó T thông qua mạng xã hội, T tìm được 01 người (không rõ nhân thân lai lịch) để đặt mua giấy phép lái xe hạng B2 cho T với giá là 24.000.000 đồng, T đồng ý mua nhưng không đủ tiền nên T cho T mượn thêm 12.000.000 đồng để đặt mua giấy phép lái xe, đồng thời T chụp ảnh chân dung, chụp mặt trước, sau căn cước công dân gửi cho T để làm giấy phép lái xe giả. Khoảng 05 ngày sau T liên hệ với người nhận làm giấy phép lái xe để lấy giấy phép lái xe, ngày 11/9/2023 T đem giấy phép lái xe giả nhận được đưa cho T. Đến ngày 12/9/2023 T đem giấy phép lái xe giả đến Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Châu Thành thì bị phát hiện là giấy phép lái xe giả và thu giữ.

Kết luận giám định số: 1156/KL-KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận phôi Giấy phép lái xe số 920236559852 là giả

Vật chứng trong vụ án: 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 920236559852 là giả được đưa kèm theo hồ sơ vụ án

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố bị cáo. Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ nguyên cáo trạng số 41/CT-VKS-HCT ngày 23/5/2024 quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình

sự. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T: thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với quyết định truy tố, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Thanh T tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra như: kết luận giám định và phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở để xác định vào ngày 05/9/2023 Nguyễn Thanh T điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 95C-021.64 của Bưu điện huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang để giao hàng thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an huyện Châu Thành kiểm tra, phát hiện vi phạm không thắt dây an toàn khi điều khiển xe ô tô trên đường và không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Đến ngày 06/9/2023 Nguyễn Thanh T đến gặp Nguyễn Tấn T là tài xế chở hàng cho Bưu điện tỉnh Hậu Giang, sau đó T nhờ T liên hệ đặt mua giấy phép lái xe ô tô hạng B2 với số tiền 24.000.000đ. Sau khi nhận được giấy phép lái xe giả, T đi nộp cho Đội Cảnh sát giao thông Công an

huyện Châu Thành để nhận ô tô biển kiểm soát 95C-021.64 bị tạm giữ trước đó thì bị phát hiện giấy phép lái xe giả và thu giữ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về thủ tục cấp Giấy phép lái xe; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương nhất là tội phạm về xâm phạm trật tự quản lý hành chính và răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với bị cáo: Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, việc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền ở mức khởi điểm của khung hình phạt đối với các bị cáo vẫn đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm và đồng thời đảm bảo tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Do áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Tấn T không phải là người trực tiếp làm giả giấy phép lái xe, không sử dụng giấy phép lái xe giả để thực hiện hành vi trái pháp luật, không hưởng lợi ích gì trong việc mua, nên không có căn cứ chứng minh T có hành vi làm giả hoặc sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng: 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 920236559852 là giả, tịch thu lưu giữ trong hồ sơ.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 920236559852 là giả, tịch thu lưu giữ trong hồ sơ.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Chi cục THA huyện Châu Thành;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Nhân